

HĐTTL VN30 - XUẤT HIỆN NHIỀU NHỊP GIẢNG CO MẠNH

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 18/06/2020

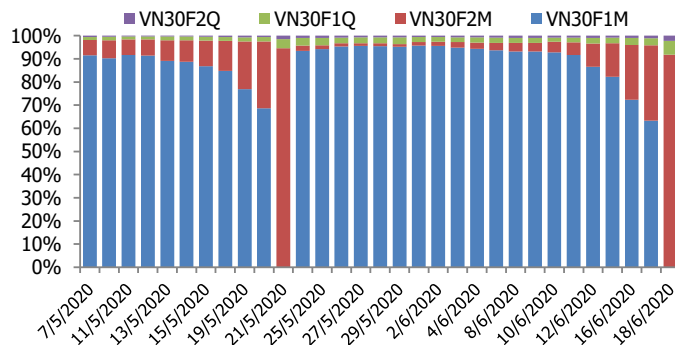
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2006	18/6/2020	0	797.10	-
VN30F2007	16/7/2020	28	787.40	11,377
VN30F2009	17/9/2020	91	777.10	744
VN30F2012	17/12/2020	182	775.00	276

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến quá bình lặng trong phiên đảo hạn hợp đồng phái sinh tháng 6 khiến nhiều người khá bất ngờ, bởi trước đó, thị trường thường có các biến động lớn, nhất là trong đợt ATC trong các phiên phái sinh đảo hạn. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 0,83 điểm (0,10%) lên 855,27 điểm; chỉ số VN30-Index tăng 0,65 điểm (0,08%) lên 797,08 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục trong xu hướng giảm với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.600 tỷ đồng.
- Thị trường dao động nhẹ trong phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 6 với các hợp đồng đóng cửa chỉ ghi nhận mức giảm từ 0,2 đến 3,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 0,65 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai còn giao dịch trên thị trường suy yếu nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện thấp hơn 9,68 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2009 giảm xuống -19,98 điểm. Hiện tại, xu hướng của chỉ số vẫn chưa rõ ràng nên hoạt động trading vẫn sẽ được ưu tiên với vùng hỗ trợ 778-781 điểm và kháng cự 798-802 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm nhẹ, đồng thời tạo cây nến High Wave, qua đó hàm ý sự giằng co của nhà đầu tư và chưa có phe nào chiếm được ưu thế lớn. Sự thận trọng của nhà đầu tư cũng được thể hiện qua khối lượng dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất. Hiện tại, chỉ số đang test kháng cự tại vùng 800-805 điểm, nếu VN30-Index có thể vượt lên trên kháng cự này thì tình hình sẽ khả quan hơn. Chiều ngược lại, chỉ số tiếp tục được hỗ trợ bởi ngưỡng MA100 ngày và Fibonacci Retracement 50% ở khu vực 775-780 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Phiên cuối tuần là thời điểm các quỹ ETF tái cơ cấu danh mục, thị trường sẽ xuất hiện nhịp dao động mạnh. Do đó, vị thế Long xem xét mở trong các nhịp chỉnh của chỉ số với vùng hỗ trợ 778-781 điểm. Vị thế Short sẽ được cân nhắc tại các ngưỡng cản mạnh 798-802 điểm.

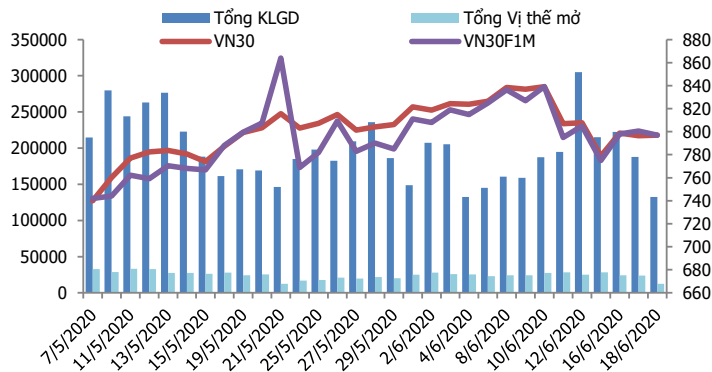
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hạn chế giữ vị thế qua đêm khi xu hướng của chỉ số vẫn chưa rõ ràng.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai, khi chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng

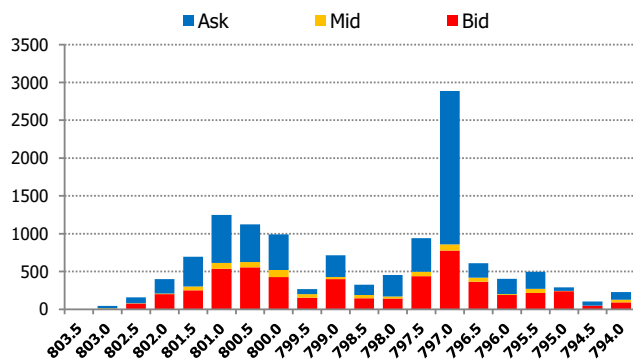
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2006	797.1	-0.45	100,844	-42.8	-	-100.0
VN30F2007	787.4	-0.08	31,550	176.3	11,377	46.9
VN30F2009	777.1	-0.50	119	2.6	744	3.5
VN30F2012	775.0	-0.03	88	-14.6	276	1.1
Tổng			132,601	-29.4	12,397	-47.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường dao động nhẹ trong phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 6 với các hợp đồng đóng cửa chỉ ghi nhận mức giảm từ 0,2 đến 3,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 0,65 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai còn giao dịch trên thị trường suy yếu nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 132.601 hợp đồng, giảm 29,44%. Trong đó, thanh khoản chuyển sang hợp đồng tương lai tháng 7 với 31.550 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2006 là 797,08 điểm (thấp hơn 0,02 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2007 là 800,65 điểm (+13,25 điểm), VN30F2009 là 808,74 điểm (+31,64 điểm) và VN30F2012 là 820,58 điểm (+45,58 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	783-786	778-781	753-758
Kháng cự	791-794	798-802	811-816

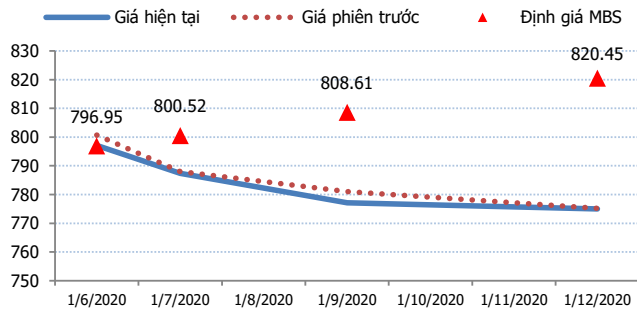
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-9.7	-12.70	3	-11.54
VN30F1Q - VN30F1M	-20	-19.70	-0.3	-20.82
VN30F1Q - VN30F2M	-10.3	-7.00	-3.3	-9.28
VN30F2Q - VN30F1M	-22.1	-25.50	3.4	-23.12
VN30F2Q - VN30F2M	-12.4	-12.80	0.4	-11.58
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.1	-5.80	3.7	-2.3

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



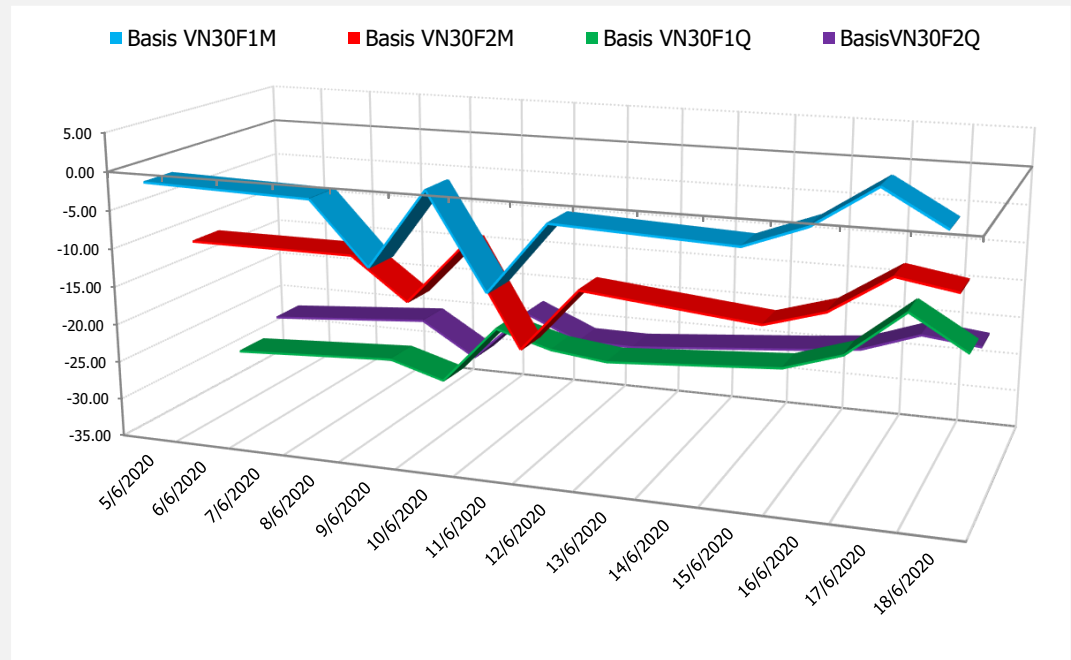
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường dao động nhẹ trong phiên giao dịch cuối cùng của HĐTL tháng 6 với các hợp đồng đóng cửa chỉ ghi nhận mức giảm từ 0,2 đến 3,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 tăng nhẹ 0,65 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai còn giao dịch trên thị trường suy yếu nhẹ vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 hiện thấp hơn 9,68 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2009 giảm xuống -19,98 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay tiếp tục ghi nhận những biến động không đáng kể, hiện nằm trong khoảng -12,4 điểm đến -2,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 7 giảm nhẹ xuống mức -10,3 điểm vào cuối phiên hôm nay. Phiên mai, hợp đồng VN30F2008 mới sẽ được đưa vào giao dịch, do đó nhà đầu tư có thể quan sát biến động chênh lệch giá giữa hợp đồng này với các hợp đồng cũ đang được giao dịch trong khi kiên nhẫn chờ đợi cơ hội mở vị thế giao dịch spread mới rõ ràng hơn.

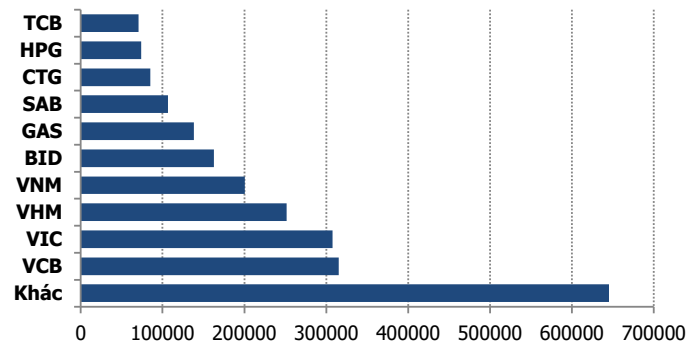
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



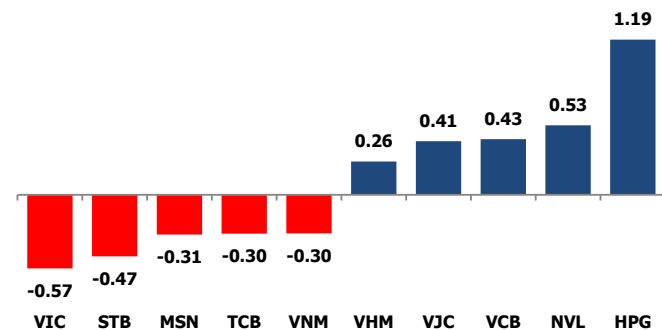
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	855.27	797.08
Thay đổi	0.83	0.65
%Chg	0.10	0.08
YTD	-11.00	-9.33
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,982.13	2,358.42
P/E	14.15	11.39
P/B	1.91	1.81

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm các cổ phiếu lớn phân hóa mạnh trong phiên hôm nay với chiều tăng giá có HPG +2,1% lên 26.800 đồng; PLX +2,1% lên 46.700 đồng; NVL +2,1% lên 58.300 đồng, còn lại tăng nhẹ như VJC +1,1%; VCB +1%; VHM +0,7%; BID +0,5%; SAB +0,1%...Ở chiều ngược lại, không có mã nào giảm mạnh, điểm nhấn có STB -1,7% xuống 11.400 đồng; POW -1,4% xuống 10.400 đồng; HDB -1,1% xuống 26.550 đồng; GAS -1% xuống 72.200 đồng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,65 điểm (+0,08%) lên 797,08 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 76,22 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.033 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại giao dịch khá cân bằng khi chỉ bán gần 3 tỷ trên toàn thị trường. Lực bán tập trung vào các mã như VIC (185,55 tỷ đồng), HDG (49 tỷ đồng), MSN (18,12 tỷ đồng), VCB (15,83 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như FUESSVFL (105,93 tỷ đồng), VHM (87,19 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	855.27	0.10	14.15	(11.00)
Dow Jones	26,080.10	(0.15)	19.31	(8.61)
S&P500	3,115.34	0.06	21.76	(3.57)
Nikkei 225	22,429.85	0.33	26.32	(5.19)
Shanghai	2,939.32	0.12	15.05	(3.63)
DAX	12,281.53	(0.81)	24.14	(7.30)
Vàng	1,724.28	0.08		13.64
Dầu WTI	38.93	0.23		(36.24)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 15/06/2020			
Trung Quốc- Sản lượng CN T5	3.90%	5.00%	4.40%
Thứ Ba- 16/06/2020			
Úc- Biên bản chính sách tiền tệ			
Nhật- Báo cáo CSTT BOJ			
Thứ Tư - 17/06/2020			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	5.720M	-1.738M	1.125M
Mỹ- Giấy phép xây dựng T5	1.066M	1.248M	1.220M
Thứ Năm- 18/06/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	1.542K	1.277K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đón nhận thông tin tiêu cực về thị trường lao động, Dow Jones tiếp tục giảm điểm. Cụ thể, chỉ số Dow Jones đóng cửa giảm 39,51 điểm, tương đương 0,2%, ở mức 26.080.10 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,3% lên 9.943,05 điểm, chứng kiến 5 ngày thăng hoa liên tiếp. S&P 500 kết thúc phiên tăng 0,1% lên 3.115,34 điểm. Các chỉ số liên tục trời sục trong cả phiên.
- Giá dầu tăng 2% trước kỳ vọng về thỏa thuận cắt giảm sản lượng của OPEC+. Giá dầu Brent tương lai tăng 80 cent, tương đương gần 2%, lên 41,51 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 88 cent, tương đương 2,3%, lên 38,83 USD/thùng.
- Giá vàng giảm nhẹ trong phiên giao dịch 18/06. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 3,7 USD xuống 1.722,9 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,3% xuống 1.731,1 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, NVL và TCB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 giữ vững sắc xanh. Trong đó, riêng HPG đóng góp 1,23 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.70	115,200	-0.35	2.19%	60.38	-0.30	21.13	6.68
TCB	Banks	7.56	20,200	-0.49	1.24%	12.706	-0.30	6.76	1.10
HPG	General Industrials	7.30	26,800	2.10	3.87%	240.219	1.19	9.70	1.48
VIC	Real Estate Investment & Services	7.18	91,000	-0.98	1.76%	28.539	-0.57	43.44	3.81
VPB	Banks	6.26	22,300	-0.22	2.04%	34.105	-0.11	5.95	1.22
VCB	Banks	5.70	85,000	0.95	3.10%	154.132	0.43	17.53	3.71
VHM	Real Estate Investment & Services	4.89	76,500	0.66	1.72%	124.999	0.26	9.78	4.00
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	46,600	0.54	1.19%	38.266	0.21	11.16	2.48
VJC	Travel & Leisure	4.78	111,000	1.09	2.11%	38.053	0.41	15.61	3.90
MSN	Financial Services	4.38	57,000	-0.87	2.68%	52.757	-0.31	14.39	1.57
MBB	Banks	4.12	17,300	0.00	1.16%	39.692	0.00	5.09	0.99
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.06	83,800	0.00	1.09%	30.031	0.00	9.51	2.84
STB	Banks	3.38	11,400	-1.72	3.52%	152.246	-0.47	8.58	0.75
NVL	Real Estate Investment & Services	3.25	58,300	2.10	2.99%	46.365	0.53	16.27	2.50
EIB	Banks	3.11	18,100	0.00	1.69%	4.875	0.00	23.38	1.38
HDB	Banks	2.95	26,550	-1.12	1.71%	18.162	-0.27	7.22	1.36
CTG	Banks	2.80	22,900	-0.43	2.20%	44.874	-0.10	9.12	1.09
VRE	General Retailers	1.95	27,550	0.18	4.93%	46.005	0.03	22.47	2.33
SAB	Beverages	1.93	166,300	0.12	2.05%	4.102	0.02	24.75	6.19
PNJ	General Retailers	1.72	58,200	-0.17	1.39%	17.418	-0.02	11.09	2.63
GAS	Oil & Gas Producers	1.14	72,200	-0.96	1.39%	23.032	-0.09	12.41	2.72
BID	Banks	1.07	40,500	0.50	1.50%	25.4	0.04	18.92	2.14
SSI	Financial Services	0.89	15,000	0.00	2.04%	27.396	0.00	12.30	0.98
PLX	#N/A	0.82	46,700	2.08	3.51%	58.937	0.13	53.72	2.96
POW	#N/A	0.80	10,400	-1.42	1.94%	21.991	-0.09	10.12	0.91
REE	Industrial Engineering	0.79	30,900	0.82	1.64%	4.54	0.05	6.21	0.95
SBT	Food Producers	0.64	14,800	0.00	2.76%	30.292	0.00	86.71	1.21
BVH	Financial Services	0.53	48,000	0.00	2.22%	13.14	0.00	36.74	1.85
CTD	Construction & Materials	0.35	62,600	-0.16	5.19%	16.337	0.00	7.79	0.56
ROS	Construction & Materials	0.14	3,080	-2.22	2.61%	33.507	-0.03	11.41	0.29

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bức giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn